

Số: **384/2020/QĐST-HNGĐ**

Quận 5, ngày 17 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107; Điều 110; Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 366/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Tố U, sinh năm 1986;

Địa chỉ thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Tấn K, sinh năm 1986;

Địa chỉ thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K thật sự tự nguyện ly hôn. Quá trình chung sống giữa bà U và ông K có 01 (một) người con tên Nguyễn Ngọc N (nữ), sinh ngày 08/5/2014, đôi bên thống nhất giao con chung cho bà U nuôi dưỡng; ông K cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng (mười triệu đồng mỗi tháng), việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K thống nhất giao con chung tên Nguyễn Ngọc N (nữ), sinh ngày 08/5/2014 cho bà Nguyễn Tố U nuôi dưỡng; ông Nguyễn Tấn K cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng (mười triệu đồng mỗi tháng), việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc cấp dưỡng do các bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Tố U mà ông Nguyễn Tấn K không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Nguyễn Tấn K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K cùng khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K cùng khai đôi bên không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0036244 ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Bà Nguyễn Tố U và ông Nguyễn Tấn K đã đóng đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 71/2012, ngày 22/11/2012);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Ngọc Bích